TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2022/HS-PT
Ngày: 10 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Các Thẩm phán: Ông **Lê Thanh Vân.**

Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thắm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo**, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 25/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V và bị cáo Nguyễn Lê T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Ch, tỉnh Tiền Giang.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. **Nguyễn Ngọc V**, sinh năm 1998, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp TĐ, xã TCN, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1978 và bà Ngô Thị P, sinh năm 1977; Vợ: Nguyễn Thị Quí M, sinh năm: 1996, có 02 người con sinh năm 2018 và 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 30 tháng 3 năm 2021, tạm giam ngày 08 tháng 4 năm 2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc V:* Ông **Võ Huy Tr** - Luật sư Văn phòng Luật sư Tr thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang.

2. **Nguyễn Lê T**, sinh năm 1999, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: xxx, khu phố M, phường B, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (không xác định năm sinh, nơi cư trú) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 30 tháng 3 năm 2021, tạm giam ngày 08 tháng 4 năm 2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 người bị hại nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/3/2021, anh Trần Khắc Tr cấp bậc Thượng úy là trinh sát công tác tại Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tiền Giang được Ban chỉ huy đơn vị phân công thực hiện nhiệm vụ xác minh vụ án giết người xảy ra tại huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, anh Tr được trang bị xe mô tô biển số 59L1-xxx.xx và 01 khẩu súng quân dụng K59 ký hiệu BA 371274 và 06 viên đạn kèm giấy phép sử dụng súng phục vụ công tác. Khi điều khiển xe đi công tác, anh Tr mặc thường phục, giấu súng vào lưng quần phía trước bụng.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi anh Tr điều khiển xe mô tô trên Tỉnh lộ 864, đến địa bàn xã KS, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang thời điểm này có ô tô hiệu Huyndai Accent màu trắng, biển số 63A-xxx.xx chạy cùng chiều, do bị cáo Nguyễn Lê T điều khiển, trên xe có bị cáo Nguyễn Ngọc V ngồi hàng ghế phía sau bên phải tài xế. Bị cáo Nguyễn Lê T tránh xe tải chạy ngược chiều và đánh lái về phía bên phải nên đã ép xe mô tô của anh Tr vào lề đường nhưng giữa hai xe không có va chạm giao thông. Bị cáo Nguyễn Ngọc V hạ cửa kính bên phải xuống nói chuyện với anh Tr và hai bên xảy ra cự cãi.

Trong lúc cự cãi, nhận thấy bị cáo Nguyễn Ngọc V và bị cáo Nguyễn Lê T có biểu hiện tiếp tục ép xe, do đang điều khiển xe không lấy được thẻ ngành để trong bóp nên anh Tr lấy khẩu súng K59 đang dắt ở lưng quần phía trước nhằm cảnh báo các đối tượng không được manh động.

Căn cứ dữ liệu camera thu được trên đoạn đường tỉnh lộ 864 đi từ xã BĐ đến xã KS, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang xác định anh Tr chỉ rút súng ra khỏi người, không có hành động lên đạn, không nhắm súng vào bị cáo Nguyễn Ngọc V, bị cáo Nguyễn Lê T hoặc nhắm vào xe ô tô hay đe dọa bắn. Khi bị cáo Nguyễn Lê T điều khiển xe ô tô chạy đi thì anh Tr dừng xe, cất súng vào người, tiếp tục chạy xe đi công tác bình thường, không cầm súng truy đuổi, không có hành động đe dọa, rượt đuổi theo xe ô tô.

Bị cáo Nguyễn Ngọc V từ trong ô tô nhìn lại thấy anh Tr chạy phía sau và đang gọi điện thoại di động nên bị cáo Nguyễn Ngọc V cho rằng anh Tr gọi đồng bọn tới để chặn xe. Lúc này, bị cáo Nguyễn Lê T nói với bị cáo V "*Chưa chắc gì là súng thật!*", còn bị cáo V nói với T "*Vụ này tui có kinh nghiệm!*" và bàn bạc với bị cáo T sẽ chặn dừng xe, cùng khống chế đánh anh Tr lấy súng thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo T lấy cây gậy ba khúc bằng kim loại của bị cáo T mang theo trên xe đưa cho bị cáo V để sử dụng đánh anh Tr.

Khi đến địa bàn ấp Hi, xã KS, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang, Bị cáo Nguyễn Ngọc V kêu bị cáo Nguyễn Lê T dừng xe và ép xe anh Tr đang chạy cùng chiều phía sau phải dừng lại bên lề đường. Bị cáo V cầm gậy ba khúc xuống xe, chủ

động lao vào dùng gậy đánh Tr. Bị đánh bất ngờ, anh Tr chống đỡ, hô lớn "*Tôi là cảnh sát hình sự, anh làm gì vậy*!" và lấy bóp xuất trình thẻ ngành nhưng bị cáo V vẫn tiếp tục tấn công làm rơi bóp xuống đất. Do bị tấn công nguy hiểm, anh Tr lấy khẩu súng K59 đang dắt lưng quần phía trước ra để cảnh báo nhưng ngay lập tức bị cáo V lao vào chụp súng, giằng co giật súng.

Trong lúc bị cáo V và anh Tr giằng co thì bị cáo T xuống xe và lao vào ôm cổ, khóa tay anh Tr từ phía sau, ghì đè xuống đất để giúp bị cáo V giật súng. Lúc bị khống chế, anh Tr tiếp tục hô to "*Tôi là Cảnh sát hình sự, có thẻ ngành đàng hoàng*!" đồng thời dùng hai tay cầm súng và ghì chặt khẩu súng vào người nhưng hai bị cáo vẫn tiếp tục khống chế, bị cáo V dùng răng cắn nhiều cái vào tay anh Tr nên giật được khẩu súng.

Sau khi bị cáo V giật được súng, bị cáo T lên xe ô tô, bị cáo V cầm súng đi lại cửa hàng tạp hóa X cách đó khoảng 06 mét đưa súng cho anh Mai Hoàng Th là chủ cửa hàng và nói là anh Tr có ý định bắn, cướp xe, nhờ anh Thái giữ súng dùm nhưng anh Th không nhận. Lúc này, anh Tr nhặt bóp đã bị rơi trước đó, chạy đến cửa hàng tiếp tục xuất trình Giấy chứng minh Công an nhân dân cho bị cáo V và những người chứng kiến thấy, thông báo là Cảnh sát hình sự, yêu cầu bị cáo V trả súng, báo Công an đến giải quyết nhưng bị cáo V không trả súng và nói là "*Trả súng để mày bắn tao hay gì*!". Những người chứng kiến nói là đã báo Công an đề nghị hai bên chờ Công an đến giải quyết nhưng bị cáo V cầm súng chạy lên xe ô tô, anh Tr kéo cửa xe không cho bị cáo V đóng cửa nên bị cáo V xuống xe nhặt gậy ba khúc đang nằm dưới đất đánh nhiều cái vào người anh Tr, sau đó quăng gậy lên xe.

Anh Tr lao vào bên trong xe từ cửa trước ngăn cản không cho bị cáo T lái xe đi, yêu cầu các đối tượng trả súng, báo Công an tới giải quyết. Nhưng bị cáo T lấy gậy ba khúc đe dọa, đưa gậy cho bị cáo V và kêu V xuống xe đánh anh Tr, bị cáo V tiếp tục dùng gậy đánh anh Tr nhiều cái, kéo anh Tr ra khỏi xe để bị cáo T khóa cửa, sau đó bị cáo T mở cửa cho bị cáo V lên xe và khóa cửa lại và tiếp tục lái xe đi mang theo khẩu súng rời khỏi hiện trường.

Sau đó, bị cáo T gọi điện thoại cho cho chủ xe là anh Cao Tấn Đ sinh năm 1982, trú tại ấp CH, xã TCN, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang kể sự việc vừa xảy ra nên anh Đ kêu bị cáo V báo Công an nhưng bị cáo V và bị cáo T không trình báo Công an để giao nộp khẩu súng. Bị cáo T để súng vào túi xách của bị cáo T, sau đó lái xe đi đến nhà Nguyễn Thị Thanh Th1, sinh năm 1985, cư trú ấp PT, xã P, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang (*cô ruột của V*) cách hiện trường khoảng 03 km sau đó bị Công an phát hiện, làm việc, thu giữ súng, đạn và gậy ba khúc.

Đối với anh Trần Khắc Tr bị đa chấn thương, được đưa đến Bệnh viện Quân y 120 cấp cứu ban đầu. Sau đó điều trị tại Bệnh xá Công an tỉnh Tiền Giang từ ngày 31/3/2021 đến ngày 06/4/2021 thì xuất viện.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 12/CNTT21-BV ngày 12/4/2021 của Bệnh viện Quân y 120 xác định anh Tr bị thương tích: Vùng gò má trái có vết thương sưng nề kích thước 2x3 cm, chảy máu, bờ nham nhở; mặt ngoài cẳng tay

trái có vết thương kích thước 2x3 cm, bờ nham nhở; 1/3 trên cẳng tay trái + 1/3 dưới cánh tay trái có vết thương kích thước 3x5 cm tụ máu có dấu răng.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 192/2021/TgT ngày 20/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại Trần Khắc Tr là 07 (bảy) %; thương tích do vật tầy gây nên.

Ngày 14/4/2021, anh Trần Khắc Tr có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V và bị cáo Nguyễn Lê T về hành vi cố ý gây thương tích.

Kết luận giám định số 2101/C09B ngày 06/4/2021 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Khẩu súng gửi giám định là súng ngắn Makarov (K59), số súng BA 37 1274, khẩu súng trên là vũ khí quân dụng, khi bắn đến cơ thể người có thể gây thương vong; Gậy 3 khúc gửi giám định là công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng, khi tác động lên cơ thể người có thể gây thương tích; Không phát hiện thấy dấu vết điểm hỏa trên các viên đạn gửi giám định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Ch, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc V và bị cáo Nguyễn Lê T phạm tội "Cố ý gây thương tích" và "Chiếm đoạt vũ khí quân dụng".

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V 01 (một) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 02 (hai) năm tù về tội "Chiếm đoạt vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Ngọc V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 30/3/2021.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê T 09 (chín) tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội " Chiếm đoạt vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Lê T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 30/3/2021

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 07 tháng 12 và ngày 10 tháng 12 năm 2021, bị cáo Nguyễn Ngọc V và bị cáo Nguyễn Lê T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, hai bị cáo thừa nhận có hành vi tấn công anh Tr và tước đoạt lấy khẩu súng. Tuy nhiên, hai bị cáo trình bày bản thân có hành động như trên vì cho rằng anh Tr là người xấu, lo sợ bị anh Tr truy đuổi tấn công cùng nhiều lý do khác để biện minh cho hành vi của bản thân.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

Về nội dung Viện kiểm sát cho rằng hành vi của các bị cáo là rất hung hăng, khi biết anh Tr có súng trong người, hai bị cáo đã bàn bạc, chủ động dừng xe chặn đường dùng gậy 03 đoạn tấn công anh Tr để chiếm đoạt khẩu súng, khi biết anh Tr là Công an và súng là vũ khí quân dụng, các bị cáo vẫn không trả súng, không báo cơ quan chức năng xử lý và tiếp tục tấn công anh Tr đồng thời mang súng lên xe rời đi. Hành vi của hai bị cáo rất manh động, quyết liệt thực hiện đến cùng, hậu quả gây thiệt hại đến sức khỏe của anh Tr, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo V trình bày cho rằng trong vụ án này xác định người bị hại cũng có lỗi, cụ thể như mặc thường phục đi công tác, dùng súng đe dọa các bị cáo làm cho bị cáo nhầm tưởng là người xấu nên có hành vi tước đoạt súng nhằm bảo vệ bản thân, không có ý định chiếm đoạt súng của bị hại. Các bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích nhưng không có tính chất côn đồ như án sơ thẩm quy kết, sự việc xảy ra do có mâu thuẫn từ trước, hậu quả thiệt hại về sức khỏe cho bị hại chỉ 07% là không nghiêm trọng. Tuy nhiên, theo Luật sư, về tội danh và mức án đối với tội cố ý gây thương tích mà án sơ thẩm quy kết và tuyên phạt bị cáo V là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với tội chiếm đoạt vũ khí quân dụng, theo Luật sư ngay từ đầu bị hại đã rút súng đe dọa các bị cáo, sau đó truy đuổi bám theo xe ô tô. Lúc này V đã có ý tới Công an để trình báo nhưng không thực hiện được, để đảm bảo tính mạng, bắt buộc bị cáo phải dừng xe tấn công lại, các bị cáo không có ý định chiếm đoạt súng, sau khi lấy súng bị cáo có nhờ chủ tiệm tạp hóa giữ hộ súng nhưng không được chấp nhận. Từ hành vi trên thể hiện bị cáo có quyền suy nghĩ Tr là người xấu, hành vi chiếm đoạt súng chưa thỏa mãn 04 yếu tố cấu thành tội phạm. Trái lại bị hại trước đó đã có hành vi đe dọa giết người. Án sơ thẩm quy kết bị cáo V về tội chiếm đoạt vũ khí quân dụng là không có căn cứ vững chắc. Luật sư đề nghị xem xét toàn diện vụ án để có quyết định đúng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 30/3/2021, tại khu vực ấp Hội, xã KS, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang, do có mâu thuẫn trong lúc điều khiển phương tiện giao thông, bị cáo Nguyễn Ngọc V và bị cáo Nguyễn Lê T đã có hành vi dùng vũ lực (đánh, ôm khống chế, cắn vào tay) để chiếm đoạt vũ khí quân dụng là khẩu súng K59 ký hiệu BA 371274, trong súng có 06 viên đạn của bị hại là anh Trần Khắc Tr, trinh sát Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tiền Giang đang trên đường đi công tác.

Quá trình chiếm đoạt súng, bị cáo Nguyễn Ngọc V và bị cáo Nguyễn Lê T đã dùng gậy 03 khúc là hung khí nguy hiểm đánh anh Trần Khắc Tr gây thương

tích tỉ lệ là 07%. Hành vi này của các bị cáo đã vi phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội " Chiếm đoạt vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ch, tỉnh Tiền Giang quy kết hai bị cáo phạm tội như trên là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2]. Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực để nhận thức được tính mạng, sức khỏe của con người vô cùng quan trọng, luôn được pháp luật bảo vệ bằng quyền bất khả xâm phạm, mọi hành vi gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe đối với người khác đều phải chịu trách nhiệm trước pháp luật; thế nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ giữa các bị cáo với bị hại trong việc lưu thông trên đường mà bị cáo V có hành vi dùng gậy ba khúc đánh, cắn vào người anh Trần Khắc Tr, bị cáo T có hành vi hỗ trợ tích cực cho bị cáo V, bị cáo T đã đưa gậy ba khúc cho bị cáo V, ôm, khóa tay bị hại Tr để bị cáo V đánh bị hại Tr và chiếm đoạt súng của anh Tr, sau khi chiếm đoạt được súng các bị cáo chiếm giữ mặc cho anh Tr giải thích anh là Cảnh sát hình sự và anh Tr xuất trình thẻ ngành để chứng minh, hành động này của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội và quá manh động, có tính chất côn đồ, không những đã xâm hại đến sức khỏe của bị hại, ảnh hưởng đến sự quản lý vũ khí quân dụng của ngành Công an, mà còn xâm phạm đến trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải xử lý thật nghiêm đối với các bị cáo và cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, các bị cáo cho rằng do các bị cáo không biết anh Tr là Cảnh sát hình sự và nghi ngờ anh Tr là người xấu nên các bị cáo mới có hành vi chiếm đoạt súng của anh Tr. Lời khai của các bị cáo nhằm ngụy biện cho hành vi phạm tội của các bị cáo, không phù hợp với chứng cứ và lời khai người làm chứng có mặt tại hiện trường. Các bị cáo thể hiện rõ tính chất côn đồ khi chủ động bàn bạc, dừng xe dùng gậy ba khúc tấn công anh Tr và chiếm đoạt khẩu súng. Lúc này, các bị cáo biết rõ khẩu súng là súng thật và biết được anh Tr là cán bộ Công an, nhưng các bị cáo cố ý không trả súng, đánh trả anh Tr khi anh Tr yêu cầu trả súng, không chờ Công an đến để giải quyết sự việc mà đem khẩu súng lên xe rời khỏi hiện trường. Hành vi trên cho thấy các bị cáo cố ý quyết liệt để chiếm đoạt súng theo ý chí các bị cáo, cho dù tại thời điểm chiếm đoạt được súng các bị cáo có điều kiện, thời gian để xử lý trả súng lại cho anh Tr. Hội đồng xét xử không chấp nhận lời khai nại này của các bị cáo vì không đúng thực tế khách quan và không phù hợp chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Ngọc V là người khởi xướng, trực tiếp đánh bị hại gây thương tích và chiếm đoạt súng. Bị cáo Nguyễn Lê T giữ vai trò đồng phạm giúp sức tích cực đã có hành vi dừng xe, chặn đường đưa gậy 03 khúc cho bị cáo V đánh bị hại Tr, ôm khống chế bị hại Tr cho bị cáo V đánh, chiếm đoạt súng của anh Tr bỏ vào túi xách và điều khiển xe rời khỏi hiện trường. Do đó, căn cứ vào tính chất nguy hiểm và vai trò của

từng bị cáo mà Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuyên phạt từng bị cáo đối với từng tội là thỏa đáng, phù hợp với quy định của pháp luật.

Mặt khác, cấp sơ thẩm cũng đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như : không có tiền án, tiền sự và sau khi phạm tội các bị cáo có ăn năn hối cải, tuy các bị cáo có khai báo quanh co nhưng vẫn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi chiếm đoạt được súng các bị cáo có tác động người thân chở các bị cáo giao nộp súng cho Công an, bị cáo V có thân nhân là người có công với cách mạng, tại phiên tòa sơ thẩm bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Với tính chất sự việc nêu trên căn cứ vào quy định của pháp luật, cấp sơ thẩm đã quy kết, tuyên phạt các bị cáo về hành vi và mức hình phạt là tương xứng. Hội đồng xét xử sơ thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đối với lời trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo V là chưa thật sự phù hợp với thực tế khách quan của vụ án, chưa phù hợp với quy định của pháp luật nên không được chấp nhận.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Ngọc V** và bị cáo **Nguyễn Lê T.**

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 114/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Ch, tỉnh Tiền Giang

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc V và bị cáo Nguyễn Lê T phạm tội "Cố ý gây thương tích" và "Chiếm đoạt vũ khí quân dụng".

1.1. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V 01 (một) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 02 (hai) năm tù về tội "Chiếm đoạt vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Ngọc V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 30/3/2021.

1.2. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê T 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Chiếm đoạt vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Lê T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 30/3/2021.

2. Về án phí: Hai bị cáo Nguyễn Ngọc V và Nguyễn Lê T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Ch;
- VKSND huyện Ch;
- Công an huyện Ch;
- THADS huyện Ch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Trung Hiếu